**Tiết 97: NÓI VÀ NGHE: NGHE – KỂ CÂU CHUYỆN VỀ ƯỚC MƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết ghi chép tóm tắt, trao đổi được với bạn về nội dung, ý nghĩa của một câu chuyện được nghe về một ước mơ đẹp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: tự chuẩn bị được bài học; tự giác học tập, trả lời câu hỏi, làm bài tập trong giờ học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trình bày ý kiến, tham gia trao đổi, thảo luận khi làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm được nội dung câu chuyện Con đường mơ ước.

**3. Phẩm chất.**

- Nhân ái: Yêu thương, quan tâm tới mọi người.

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Kiên trì thực hiện ước mơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- SHS, VBT, SGV, Hình ảnh cây đàn Vi-ô-lin

- Ti vi/ máy chiếu bằng tương tác, bài giảng điện tử.

**2. Học sinh**

- SGK, VBT

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ về ước mơ của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá và luyện tập** **(20 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Nghe kể chuyện “Con đường mơ ước"**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.  - GV kể câu chuyện lần thứ nhất để kiểm tra phán đoán HS.  - GV vừa kể vừa dùng các câu hỏi kích thích sự phỏng đoán, trí tò mò nhằm thu hút sự tập trung và chú ý của HS.  - GV kể câu chuyện lần thứ hai để ghi nhớ nội dung của câu chuyện.  **Hoạt động 2:** **Ghi chép tóm tắt nội dung câu chuyện**  - GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu của BT2 và các gợi ý trong sơ đồ.  - Tổ chức cho HS tóm tắt nội dung câu chuyện theo sơ đồ tư duy.  - Quan sát, giúp đỡ HS.  - Cho HS chia sẻ trong nhóm. 2 HS trình bày trước lớp.  - Gv nhận xét, tuyên dương HS vẽ đẹp, sáng tạo, đầy đủ nội dung.  **Hoạt động 3:** **Kể lại câu chuyện**  - Gv yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT3.  – Tổ chức cho HS thực hành theo nhóm đôi, kể lại từng đoạn câu chuyện, rồi kể lại toàn bộ câu chuyện dựa vào nội dung tóm tắt đã ghi chép.  - Quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - Yêu cầu 1 – 2 cặp kể lại câu chuyện trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 4:** **Trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện**  **-** Yêu cầuHS xác định yêu cầu của BT4 và đọc các câu hỏi gợi ý.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm 4:  + Ngày còn bé, Đan mong ước điều gì? Vì sao?  + Vì sao có lúc Đan nản lòng?  + Theo em điều gì đã khiến Đan tiếp tục thực hiện ước mơ?  - Gv nhận xét, đánh giá và giáo dục HS. | - HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.  - HS nghe GV kể câu chuyện lần thứ nhất để kiểm tra phán đoán. GV vừa kể vừa dùng các câu hỏi kích thích sự phỏng đoán, trí tò mò nhằm thu hút sự tập trung và chú ý của HS.  - HS trao đổi về phán đoán của mình sau khi nghe câu chuyện.  - HS nghe kể câu chuyện lần thứ hai.  - HS xác định yêu cầu của BT2 và các gợi ý trong sơ đồ.  - HS tóm tắt câu chuyện bằng sơ đồ tư duy.  - HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp.  - HS nhận xét và bổ sung sơ đồ của bạn.  - HS xác định yêu cầu của BT3.  - HS thực hành theo nhóm đôi, kể lại từng đoạn câu chuyện, rồi kể lại toàn bộ câu chuyện dựa vào nội dung tóm tắt đã ghi chép.  - HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.  - HS xác định yêu cầu của BT 4 và đọc các câu hỏi gợi ý.  - HS trao đổi trong nhóm 4 để trả lời các câu hỏi.  1 − 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.   * Ngày còn bé, Đan mong ước được đứng trên sân khấu biểu diễn đàn Vi-ô-lin. Vì ông của Đan từng là nghệ sĩ kéo đàn và thường hay kể cho Đan nghe về những cảm xúc khi biểu diễn. * Vì Đan phải luyện tập nhiều giờ liền khiến cổ mỏi nhừ, cánh tay tê cứng.   - Hình ảnh của ông và ý chí quyết tâm theo đuổi ước mơ của mình đã khiến Đan tiếp tục luyện tập.  - HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **3. Vận dụng (7 phút)** | |
| **-** Gv tổ chức cho HS kể tên các câu chuyện về tinh thần vượt khó thực hiện ước mơ thành công mà em đã nghe, đã đọc.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu câu chuyện.  - Lắng nghe. |
| **4. Hoạt động tiếp nối: (3 phút)**  - Dặn dò HS chuẩn bị bài tiết sau.  - Gv nhận xét chung tiết học. Tuyên dương HS, nhóm thực hiện tốt nhiệm vụ. | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................